

*Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2015*

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc  
đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

### **I. Mục đích-yêu cầu:**

#### **1. Mục đích:**

- Xây dựng các Chương trình, chính sách, dự án, kế hoạch, đề án cụ thể để triển khai những nhiệm vụ của Chiến lược và tổ chức thực hiện nhằm đạt các mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/03/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát triển kinh tế- xã hội toàn diện, nhanh, bền vững; đẩy mạnh giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các dân tộc; phát triển nguồn nhân lực, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số; củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; giữ vững khối đại đoàn kết các dân tộc, đảm bảo ổn định an ninh, quốc phòng.

#### **2. Yêu cầu:**

a. Quán triệt, triển khai đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược, Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 của Chính phủ, xây dựng dự án, đề án, kế hoạch phù hợp với tình hình kinh tế-xã hội của tỉnh, của đồng bào dân tộc thiểu số trong tỉnh.

b. Lồng ghép các đề án, dự án, kế hoạch . . . và các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế-xã hội khác trên địa bàn tỉnh, huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một với các dự án, đề án, kế hoạch . . . của chương trình này để đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả cao, tránh trùng lặp, lãng phí.

c. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

### **II. Mục tiêu:**

## 1. Mục tiêu tổng quát:

Giúp cho đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội một cách toàn diện, bền vững; đẩy mạnh giảm nghèo không để xảy ra hộ đói khi gặp thiên tai, thu hẹp khoảng cách giữa người kinh và đồng bào dân tộc; hình thành các vùng chuyên canh, vùng sản xuất hàng hóa có giá trị; phát triển nguồn nhân lực trong đồng bào dân tộc thiểu số, tăng cường số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số; củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; giữ vững khối đại đoàn kết các dân tộc, đảm bảo an ninh trật tự ổn định, quốc phòng được giữ vững.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực: Lao động trong độ tuổi lao động là người dân tộc thiểu số qua bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo đạt trên 60%, trong đó 30% được đào tạo nghề; 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường; số sinh viên đạt 300 trên 10 ngàn người dân tộc thiểu số; tỉ lệ lao động nông nghiệp khoảng 30% tổng số lao động là người dân tộc thiểu số trong độ tuổi.

- Công tác cán bộ người dân tộc thiểu số: Trong hệ thống chính trị các cấp cần bố trí cán bộ là người dân tộc thiểu số tại các địa phương có người dân tộc thiểu số sinh sống theo tỉ lệ phù hợp, 100% công chức cấp xã người dân tộc thiểu số được đào tạo, trong đó 80% có trình độ cao đẳng, đại học.

- Giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số: Phần đầu mỗi năm giảm 10-20% hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, xóa nhà tạm, tranh tre, nhà dột nát, trên 50% nhà ở đạt tiêu chuẩn cấp 4; đảm bảo thu nhập bình quân đầu người tăng lên gấp 02 lần hiện nay; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất sản xuất, từng bước tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm một số sản phẩm nông nghiệp hàng hóa.

- Cơ sở hạ tầng: 100% đường trục khu, ấp được cứng hóa đạt tiêu chuẩn theo cấp kỹ thuật trong Chương trình xây dựng nông thôn mới; trên 99% hộ dân tộc thiểu số sử dụng điện thường xuyên; 100% hộ dân tộc thiểu số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% khu ấp được phục vụ bưu chính, viễn thông, Internet, 100% hộ dân tộc thiểu số được xem truyền hình, 100% trạm y tế đạt tiêu chuẩn quốc gia và có bác sĩ phục vụ phát triển mạnh y tế dự phòng và y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh cho người dân tộc thiểu số, thực hiện tốt chính sách dân số-kế hoạch hóa gia đình, ngăn ngừa và chống lây nhiễm HIV. Phần đầu đến năm 2020, 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020.

- Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, sự tiến bộ của phụ nữ; chăm sóc và bảo vệ quyền trẻ em dân tộc thiểu số; đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn

giáo của công dân theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc: Xây dựng chính sách bảo tồn và phát huy ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, thông tin; nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động chống các biểu hiện mê tín, dị đoan, hủ tục lạc hậu.

- Xây dựng và đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở; quan tâm phát hiện nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Xây dựng vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chủ động nắm chắc tình hình trong đồng bào dân tộc thiểu số, không để xảy ra khiếu kiện đông người. Cảnh giác trước mọi âm mưu lợi dụng dân tộc, tôn giáo để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc, lừa gạt, lôi kéo kích động đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tuyên truyền nội dung, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chiến lược công tác dân tộc, kế hoạch thực hiện Chiến lược của tỉnh đến năm 2020.

### **III. Các nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Phát triển Giáo dục-đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các dân tộc thiểu số:

- Rà soát, bổ sung các trường, cơ sở đào tạo văn hóa, nghề nghiệp cho phù hợp với trình độ của đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức các lớp riêng cho người dân tộc thiểu số, xây dựng chương trình và giáo án để người dân tộc thiểu số có điều kiện tiếp thu kiến thức một cách vững chắc.

- Quy hoạch, đào tạo giáo viên là người dân tộc thiểu số để phụ trách các lớp riêng cho người dân tộc.

- Bổ sung, ổn định các chính sách hỗ trợ cho sinh viên, học sinh người dân tộc thiểu số thuộc diện nghèo, cận nghèo để họ hoàn tất việc học theo khả năng, hỗ trợ chi phí học nghề theo quy định.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng thanh niên người dân tộc thiểu số đang tại ngũ để tạo nguồn cán bộ khi họ xuất ngũ về địa phương.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục, phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho người dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, luật sư là người dân tộc thiểu số.

## 2. Công tác cán bộ đối với người dân tộc thiểu số:

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số trong các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp. Bố trí số lượng cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp theo điều kiện thực tế tại địa phương (có thể theo tỉ lệ người dân tộc thiểu số trên địa bàn tại đơn vị).

- Thực hiện chính sách động viên, khuyến khích người có uy tín trong đồng bào dân tộc tham gia công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, chính sách trên địa bàn.

- Xây dựng quy hoạch, đào tạo, phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh người dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông để tạo nguồn nhân lực gắn với nhu cầu của địa phương, doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng nhu cầu của các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp.

- Xây dựng cơ chế, chính sách giải quyết việc làm cho sinh viên, học sinh dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp.

## 3. Giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số:

- Nghiên cứu, khuyến cáo các sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao, dễ sản xuất, vốn đầu tư tương ứng với khả năng của đồng bào dân tộc và phù hợp từng vùng để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận, chuyển giao.

- Điều tra, khảo sát nhu cầu đất của các hộ dân tộc nghèo, cận nghèo để quy hoạch, hỗ trợ đất sản xuất cho người dân tộc thiểu số.

- Cho vay vốn tín dụng phát triển sản xuất, kinh doanh đối với hộ dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo và các hộ có nhu cầu đột xuất.

- Mở rộng bảo hiểm cho sản phẩm nông nghiệp (sau thời gian thực hiện thí điểm) do người dân tộc thiểu số sản xuất hoặc thực hiện chính sách bảo hiểm riêng cho đồng bào dân tộc.

- Xây dựng chính sách thu hút đầu tư và khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số.

- Tăng cường đầu tư, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm của người dân tộc thiểu số.

- Tạo cơ hội bình đẳng để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận các nguồn lực phát triển và thụ hưởng dịch vụ, phúc lợi xã hội.

#### 4. Phát triển cơ sở hạ tầng:

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng như đường giao thông, hệ thống điện lưới, hệ thống cấp nước tập trung, phát thanh-truyền hình, Internet... ở các vùng sâu, xa.

- Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông kết nối với các vùng sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số để thuận tiện trong tiêu thụ sản phẩm.

- Tập trung đầu tư một số công trình thủy lợi vừa và nhỏ đa mục tiêu phục vụ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, cấp nước sinh hoạt; tập trung đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật sản xuất cây con giống để phục vụ sản xuất.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe người dân, đầu tư hoàn thiện các trạm y tế xã, đào tạo đội ngũ cán bộ y tế đạt chuẩn, phát triển mạnh y tế dự phòng và y học cổ truyền; nghiên cứu cụ thể các trường hợp, loại bệnh có thể kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại để phổ biến cho người dân tộc thiểu số để áp dụng. Tiếp tục cấp bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số diện nghèo và cận nghèo, tổ chức các đoàn khám chữa bệnh cho người dân tộc thiểu số tại nơi sinh sống. Tăng cường phổ biến nội dung và phương pháp kế hoạch hóa gia đình, phòng tránh lây nhiễm HIV. Xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ khám bệnh định kỳ tại các cơ sở y tế, chính sách hỗ trợ dinh dưỡng cho các cháu mẫu giáo, mầm non và học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số để cải thiện sức khỏe, tầm vóc thanh niên các dân tộc thiểu số.

5. Tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của người phụ nữ trong gia đình và xã hội, thực hiện sự bình đẳng giữa nam, nữ trong xã hội, giữa vợ chồng trong gia đình; quyền của trẻ em và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái trong việc nuôi dưỡng và tạo điều kiện cho trẻ em đến trường

6. Phổ biến chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước về tự do tín ngưỡng, về quyền tự do theo hoặc không theo một tôn giáo nào của người dân (kể cả người dân tộc thiểu số); những quy định về hoạt động tôn giáo để đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện.

7. Khuyến khích sử dụng tiếng nói, chữ viết của từng dân tộc trong cộng đồng, sinh hoạt gia đình; giữ gìn truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; nghiên cứu, giải thích các hiện tượng mê tín, dị đoan, tính chất có hại của các phong tục tập quán lạc hậu để dần loại bỏ trong các cộng đồng dân tộc. Khuyến khích và tạo điều kiện để đồng bào các dân tộc thiểu số sinh hoạt văn hóa tại các điểm tập trung tại các địa phương.

8. Thu hút thanh niên dân tộc thiểu số vào lực lượng dân quân để đảm bảo an ninh trật tự, nắm tình hình trong đồng bào dân tộc thiểu số và những vấn đề phát sinh để chủ động giải quyết kịp thời, tránh để xảy ra khiếu nại, khiếu kiện đông người. Quan tâm vận động những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để họ phối hợp hỗ trợ trong việc xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến người dân tộc thiểu số.

9. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chiến lược công tác dân tộc của tỉnh đến năm 2020 trên các phương tiện truyền thông đại chúng để các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một; các xã, phường, thị trấn và toàn dân biết, thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

#### **IV. Tổ chức thực hiện:**

##### **1. Văn phòng UBND tỉnh:**

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và các sở ngành triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược công tác dân tộc của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền kế hoạch thực hiện Chiến lược công tác dân tộc của tỉnh và các dự án, đề án. . . của các sở ngành, địa phương đến đồng bào dân tộc thiểu số, phối hợp các đơn vị nghiên cứu và chủ động đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, dự án để phát triển kinh tế-xã hội phục vụ cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với sở Nội vụ trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc; phát hiện, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục thực hiện tiểu dự án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi nắm tình hình xây dựng và thực hiện các mục tiêu trong kế hoạch thực hiện Chiến lược, tổng hợp báo cáo định kỳ cho Ủy ban Dân tộc và UBND tỉnh theo quy định.

## 2. Sở Kế hoạch- Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một và các sở ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch và bố trí vốn thực hiện Chiến lược công tác dân tộc.

- Chú ý lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn, dự án để hoàn thành tốt chiến lược trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương, sở ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về cơ chế, chính sách để thu hút, huy động, sử dụng nguồn vốn cho các đề án, chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng biện pháp thực hiện để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư.

## 3. Sở Tài chính:

- Trên cơ sở nội dung đề án, dự án, chương trình thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện hàng năm của các địa phương, sở ngành được UBND tỉnh phê duyệt, sở Tài chính phối hợp với sở Kế hoạch-Đầu tư tham mưu UBND tỉnh kế hoạch cân đối ngân sách để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, quyết toán các nguồn vốn thực hiện Chiến lược công tác dân tộc, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát trong quá trình thực hiện.

4. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng đề án phát triển nhân lực chung làm công tác dân tộc và cán bộ là người dân tộc của tỉnh; hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một xây dựng đề án nhân lực của các địa phương cho phù hợp, khả thi.

## 5. Các sở, ngành có liên quan:

- Căn cứ kế hoạch chung của tỉnh và tùy theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, các sở ngành có liên quan chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện từng mục tiêu có liên quan đến ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

- Chủ động xây dựng, điều chỉnh để lồng ghép các dự án, chương trình, đề án phát triển của sở, ngành, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế-xã hội khác với các nhiệm vụ, mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực để làm cơ sở cho các dự án, chương trình, nhiệm vụ đề ra phù hợp với Chiến lược phát triển ngành và Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020.

#### 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một:

- Căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương, chủ động triển khai nội dung Chiến lược công tác dân tộc và kế hoạch thực hiện các mục tiêu có liên quan trên địa bàn quản lý; chỉ đạo các phòng, ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các sở ngành của tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả.

- Tổ chức phê duyệt kế hoạch thực hiện trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền được giao; huy động các nguồn lực, nguồn vốn, lồng ghép các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế-xã hội khác trên địa bàn gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của chiến lược để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

#### 7. Tuyên truyền về Chiến lược công tác dân tộc:

Các sở ngành, cơ quan thông tin đại chúng, Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một tổ chức tuyên truyền nội dung Chiến lược công tác dân tộc và kế hoạch thực hiện cho phù hợp chức năng, nhiệm vụ của địa phương và cơ quan, đơn vị.

#### 8. Sơ, tổng kết:

Các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết 6 tháng, hàng năm; tổng kết thực hiện Chiến lược công tác dân tộc vào cuối quý IV/2020 và có báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch và tham mưu cho UBND tỉnh trong chỉ đạo tổ chức thực hiện và sơ kết kế hoạch hàng năm và tổng kết chiến lược vào năm 2020.

### **IV. Kinh phí thực hiện:**

#### 1. Nguồn kinh phí:

Kinh phí thực hiện Chiến lược công tác dân tộc do ngân sách địa phương đảm nhận, được bố trí trong kế hoạch hàng năm của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

#### 2. Lập, sử dụng và quyết toán kinh phí:



Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Chiến lược công tác dân tộc theo chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo của tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, theo Luật ngân sách và các văn bản pháp luật hiện hành.

#### V. Chế độ báo cáo:

Định kỳ hàng quý (trước ngày 25 tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 25 tháng 6), năm (trước ngày 20 tháng 12 ) hoặc đột xuất, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một báo cáo về UBND tỉnh kết quả thực hiện chiến lược và kế hoạch để tổng hợp và chỉ đạo đối với các vấn đề cần thiết.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, khó khăn, các địa phương, đơn vị có văn bản phản ánh để UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:** *kt*

- Ủy Ban Dân tộc;
- TT TU, TT HĐND;
- CT, PCT;
- Các sở ngành; UBND huyện, TX, TP;
- LĐVP, DT, VHXX, KTN, KTTH, TH;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Liêm**